

Số: /TTr-SGDĐT

Đắk Nông, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Thực hiện Công văn số 693/UBND-KGVX ngày 10/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc xây dựng Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh; theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các địa phương, các đơn vị liên quan, tổ chức xây dựng Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh. Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các Điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Tuy nhiên, ngày 30/12/2024 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký ban hành

Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm để thay thế Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 16/5/2012. Theo đó, Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND) cũng đồng thời hết hiệu lực thi hành.

Căn cứ khoản 2 Điều 8 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm, trong đó có nội dung: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quy định về dạy thêm, học thêm của địa phương”. Vì vậy, rất cần thiết phải ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông nhằm cụ thể hóa quy định của Luật Giáo dục 2019, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương trong công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; đồng thời bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với các quy định của Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông mới và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông thay thế các quy định tại Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND nhằm đảm bảo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh Đắk Nông.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông cần cụ thể trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và thực hiện sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và tổ chức lấy ý kiến tham gia của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tại Công văn số .../SGDĐT-GDTrHQLCL ngày .../02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị góp ý dự thảo Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Toàn bộ hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Sở Giáo dục và Đào tạo gửi Sở Thông tin

và Truyền thông tỉnh đăng tải lên mục “lấy ý kiến dự thảo văn bản” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông.

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Giáo dục và Đào tạo đã nghiên cứu, rà soát để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông để gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Ngày .../02/2025, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn số .../SGDDĐT-GDTrH-QLCL gửi Sở Tư pháp về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2025. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo đã rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

##### **1. Bố cục**

Dự thảo Quyết định gồm 03 chương, 18 điều, cụ thể:

Chương I. Quy định chung gồm 04 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Điều 3. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm

Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm

Chương II. Tổ chức dạy thêm, học thêm gồm 03 điều:

Điều 5. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường

Điều 6. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

Điều 7. Thu và quản lý tiền học thêm

Chương III. Trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm gồm 08 điều:

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Điều 13. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Điều 15. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

Điều 16. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

Điều 17. Thanh tra, kiểm tra

Điều 18. Xử lý vi phạm

## **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định**

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, bao gồm: nguyên tắc dạy thêm, học thêm; các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm; tổ chức dạy thêm, học thêm; trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm và được áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

##### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Dạy thêm, học thêm* là hoạt động dạy học phụ thêm ngoài thời lượng quy định trong kế hoạch giáo dục đối với các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) trong Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. *Dạy thêm, học thêm trong nhà trường* là hoạt động dạy thêm, học thêm do cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục khác thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (sau đây gọi chung là nhà trường) tổ chức thực hiện.

3. *Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường* là hoạt động dạy thêm, học thêm không do nhà trường quy định tại khoản 2 Điều này tổ chức thực hiện.

##### **Điều 3. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm**

1. Dạy thêm, học thêm chỉ được tổ chức khi học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được cha mẹ hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) đồng ý. Nhà trường, tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc học sinh học thêm.

2. Nội dung dạy thêm, học thêm không trái với quy định của pháp luật

Việt Nam, không mang định kiến về sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, giới, địa vị xã hội. Không cắt giảm nội dung dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường để đưa vào dạy thêm.

3. Việc dạy thêm, học thêm phải góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; không làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và việc thực hiện chương trình môn học của giáo viên.

4. Thời lượng, thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm phải phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, bảo đảm sức khỏe của học sinh; tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại khu vực có lớp dạy thêm, học thêm.

#### **Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm**

1. Không tổ chức dạy thêm đối với học sinh tiểu học, trừ các trường hợp: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.

2. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường không được dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh đối với học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Giáo viên thuộc các trường công lập không được tham gia quản lý, điều hành việc dạy thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM**

#### **Điều 5. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường**

1. Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo từng môn học như sau:

- a) Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt;
- b) Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;
- c) Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Nhà trường tổ chức cho học sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này viết đơn đăng kí học thêm theo từng môn học ở từng khối lớp (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Quy định này).

3. Căn cứ vào số học sinh đăng kí, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm đối với từng môn học ở từng khối lớp.

4. Việc xếp lớp, xếp thời khóa biểu và tổ chức dạy thêm, học thêm phải

bảo đảm yêu cầu sau:

a) Lớp dạy thêm được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh;

b) Không xếp giờ dạy thêm xen kẽ với thời khóa biểu và không dạy thêm trước các nội dung so với việc dạy học theo phân phối chương trình môn học trong kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 (hai) tiết/tuần.

5. Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm được công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường.

### **Điều 6. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường**

1. Tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh (sau đây gọi chung là cơ sở dạy thêm) phải thực hiện các yêu cầu sau:

a) Đăng kí kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Quy định này).

2. Người dạy thêm ngoài nhà trường phải bảo đảm có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn phù hợp với môn học tham gia dạy thêm.

3. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải báo cáo với Hiệu trưởng hoặc Giám đốc hoặc người đứng đầu nhà trường (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng) về môn học, địa điểm, hình thức, thời gian tham gia dạy thêm (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Quy định này).

### **Điều 7. Thu và quản lí tiền học thêm**

1. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm.

3. Việc thu, quản lí, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

## **Chương III**

### **TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM**

### **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.
2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn; thực hiện thẩm định các điều kiện cần thiết để cơ sở dạy thêm hoạt động theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3 Quy định này.
3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.
4. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu bố trí phân bổ nguồn kinh phí cho việc dạy thêm học thêm trong nhà trường.
5. Thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Theo chức năng nhiệm vụ, hướng dẫn và thực hiện việc đăng ký kinh doanh cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo đề xuất của cơ quan quản lý giáo dục (nếu cơ sở dạy thêm có vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm).

### **Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Theo chức năng nhiệm vụ, chủ trì tham mưu bố trí phân bổ nguồn kinh phí cho việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

### **Điều 11. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh**

Theo chức năng và thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền các cấp để tuyên truyền, quản lý việc dạy thêm, học thêm theo quy định; kịp thời phát hiện, phản ánh những sai phạm và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý (nếu có).

### **Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.
2. Theo chức năng nhiệm vụ, thực hiện việc đăng ký kinh doanh cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo đề xuất của cơ quan quản lý giáo dục (nếu cơ sở dạy thêm có vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm).
3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm

trên địa bàn; xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.

5. Thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất.

### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn**

1. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.

3. Thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

### **Điều 15. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, thủ trưởng các cơ sở giáo dục**

1. Tổ chức việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Điều 5 Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quản lý giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường bảo đảm thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Quy định này; phối hợp theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường.

3. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp về chất lượng dạy thêm, học thêm trong nhà trường; việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.

4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi



phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

5. Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Thực hiện chế độ báo cáo với cơ quan quản lý giáo dục khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất

### **Điều 16. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm**

1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm tại Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quản lý và bảo đảm chất lượng dạy thêm, học thêm và quyền lợi của học sinh học thêm, người dạy thêm; quản lý, sử dụng tiền học thêm theo quy định.

3. Quản lý, lưu giữ hồ sơ tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.

4. Báo cáo, giải trình về việc thực hiện quy định tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan với các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.

5. Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Thông tin về Sở Giáo dục và Đào tạo khi thực hiện hoạt động dạy thêm, học thêm (bao gồm: địa điểm dạy thêm, học thêm, các môn học tổ chức dạy thêm, thời gian dạy thêm,...). Nếu tạm ngừng hoặc chấm dứt dạy thêm thì cơ sở dạy thêm thực hiện theo các quy định của pháp luật và phải thông báo công khai cho người dạy, người học biết, hoàn trả các khoản tiền đã thu của người học tương ứng với phần dạy thêm không thực hiện, thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy và các tổ chức, cá nhân liên quan; đồng thời, cơ sở dạy thêm phải thông báo về cơ quan quản lý giáo dục.

7. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền địa phương, cơ quan quản lý giáo dục các cấp trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; định kỳ hàng năm (trước ngày 31/12), tổng hợp báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục hoặc theo yêu cầu đột xuất.

### **Điều 17. Thanh tra, kiểm tra**

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra của các cơ quan thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước các cấp theo phân cấp.

### **Điều 18. Xử lý vi phạm**

1. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Tờ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị ban hành Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sở Giáo dục và Đào tạo xin gửi kèm theo Tờ trình này các tài liệu dự thảo Quyết định đã chỉnh lý sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông xem xét, ban hành.

Trân trọng kính trình./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng của Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, GDTrH-QLCL.

**GIÁM ĐỐC**